

KẾ HOẠCH THỜI GIAN DẠY HỌC, NĂM HỌC 2024-2025

(Thực hiện theo QĐ 3089/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND TPHCM)

Thời gian	Tuần	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật
HỌC KÌ I	Tựu trường 19/8 (K1) 26/8 (K2-K5)	19/8	20	21	22	23	24	25
		26	27	28	29	30	31	01/09
	1. KG ngày 5/9	2	3	4	5	6	7	8
	2	9	10	11	12	13	14	15
	3	16	17	18	19	20	21	22
	4	23	24	25	26	27	28	29
	5	30	01/10	2	3	4	5	6
	6	7	8	9	10	11	12	13
	7	14	15	16	17	18	19	20
	8	21	22	23	24	25	26	27
	9. KT GHKI K4,5	28	29	30	31	01/11	2	3
	10	4	5	6	7	8	9	10
	11	11	12	13	14	15	16	17
	12	18	19	20	21	22	23	24
	13	25	26	27	28	29	30	01/12
	14	2	3	4	5	6	7	8
	15	9	10	11	12	13	14	15
	16	16	17	18	19	20	21	22
	17	23	24	25	26	27	28	29
	18. KT cuối HKI Hoàn thành HSSS	30	31	01/1/25	2	3	4	5
		6	7	8	9	10	11	12
HỌC KÌ II	19	13	14	15	16	17	18	19
	20	20	21	22	23	24		
	Ngủ (10/3 AL)	27	28	29	30			
	21	3	4	5	6	7	8	9
	22	10	11	12	13	14	15	16
	23	17	18	19	20	21	22	23
	24	24	25	26	27	28	01/3	2
	25	3	4	5	6	7	8	9
	26	10	11	12	13	14	15	16
	27. KTGHKII K4, 5	17	18	19	20	21	22	23
	28	24	25	26	27	28	29	30
	29	31	01/4	2	3	4	5	6
	30	7 (10/3 AL)	8	9	10	11	12	13
	31	14	15	16	17	18	19	20
	32	21	22	23	24	25	26	27
	33	28	29	30/4	01/5	2	3	4
	34	5	6	7	8	9	10	11
	35. KT Cuối năm Hoàn thành HSSS	12	13	14	15	16	17	18
		19	20	21	22	23	24	25
Kết thúc năm học trước 31/5/2025		26	27	28	29	30	31	
Xét HTCTTH trước 30/6/2025								

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H. CÚ CHI - T. PH. CÚ CHI
Nguyễn Huỳnh Long